

## Đức tin trong biển lửa

Mục đích câu chuyện tôi sắp kể không phải để nói về trận đánh cuối cùng mà tôi đã tham dự tại mặt trận Khánh Dương tháng ba năm 1975. Bạn đọc có thể đoán ra được phần nào nội dung câu chuyện từ cái tựa đề mà tôi đã chọn ở trên.

**Đức tin.** Phải, đức tin mà tôi đã chứng kiến từ một người bạn trong những ngày khói lửa thảm khốc tại mặt trận Khánh Dương, Ban Mê Thuột. Ngồi viết lại những ký ức xa xưa ấy, tôi vẫn tự hỏi, có phải vì đức tin từ người bạn cùng binh chủng ngày nào đã ảnh hưởng mạnh mẽ lên cuộc đời của tôi cho đến hôm nay.

Nhân vật mà tôi sẽ nói đến là **Hạ sĩ Hùng**, thuộc trung đội của tôi. Anh là một người công giáo, giọng nói có vẻ là một người thuộc tỉnh Hồ Nai; tôi chỉ nhớ mải mại, có lần anh nói với tôi gia đình anh đang sinh sống gần trại Hoàng Hoa Thám. Riêng tôi, là một người chẳng những theo đạo Phật, mà từ 8 tuổi đã là một tu sĩ Phật giáo cho đến năm 17 tuổi. Tôi phải nói đến thân thể mình để độc giả thấy rằng không có lý do gì để tôi phải ngợi khen Thiên Chúa, hay tán thán về Đức Mẹ cả. Tôi chỉ muốn kể lại cho mọi người nghe, tôi đã gặp gỡ Đức Mẹ ba lần trong khoảng thời gian từ khi tiếp xúc với Hùng tại mặt trận Khánh Dương năm 1975 cho đến năm 2014 khi bác sĩ tuyên bố tôi bị ung thư gan thời kỳ chót. Tôi cũng phải nói thêm hiện nay tôi đang sinh hoạt, phục vụ nghi lễ, kinh kệ cho Phật tử tại chùa Từ Ân, thủ đô Ottawa, Canada; ngoài ra tôi hiện là giảng sư lo về việc dạy giáo lý và dạy thiền tại chùa Tích Lan, cũng tại thủ đô Ottawa, Canada. Không có gì thay đổi trong đời sống tôn giáo của tôi từ bé cho đến hôm nay.

Sau gần ba năm phục vụ tại Liên Đoàn 81 Biệt Cách [Dù], tháng Giêng năm 1975 tôi chuyển về Sư đoàn Nhảy dù và trình diện Lữ đoàn 3 [ND] tại Quảng Trị. Ngày tháng, khi ngồi đúc kết thành câu chuyện thì đã mờ mờ lấm ròi, tên các cấp chỉ huy thì người nhớ người không. Sau khi trình diện Lữ đoàn, tôi được đưa về Tiểu đoàn 2 [ND] của thiếu tá Trần công Hạnh.

Những trận đánh cuối cùng tại Khánh Dương đối với tôi trong bốn năm binh nghiệp thật là nghiệt ngã. Lúc ấy tôi chỉ là một sĩ quan Trung đội trưởng. Tôi được lệnh chiếm một cao điểm dọc theo đèo M'Drak, vì là đơn vị đối đầu với giặc, nên trung đội tôi và VC đánh nhau tả tơi. Tôi chiếm được ngọn đồi vừa lúc đạn dược cũng cạn dần theo. Trong lúc loay hoay chưa kịp bố trí đội hình của trung đội trên ngọn đồi vừa mới chiếm, người xạ thủ đại liên của tôi bị một viên đạn bắn toét ngực. Tôi ra lệnh cho anh em đào hầm trú ẩn ngay lập tức. Hầm trú ẩn của tôi và người lính mang máy truyền tin chưa đào được sâu quá nửa mét thì pháo địch đã bắt đầu dội xuống đầu chúng tôi. Đỉnh đồi trung đội vừa

chiếm bị san bằng. Tất cả các cặp mắt đều nhìn vào tôi chờ lệnh để bỏ đồi, nhưng tôi quyết tâm nằm lại. Không một người nào bỏ chạy, bám sát nhau. Một chốc sau, tất cả lính trong đơn vị tôi đều bị tử thương. Tôi cũng chẳng hiểu sao tôi và người lính mang máy truyền tin lại có thể còn sống sót. Tôi đứng lên, vói nhìn xuống chân đồi, việt cộng tràn ngập, chúng chẳng vội vã gì, từ từ leo lên đồi. Tôi xoay người về phía sau lưng, tuột như một đứa trẻ đang chơi cầu tuột, xuống đến dưới chân đồi. Ngoảnh lại, tôi thấy Khai phía sau, anh đã bỏ lại chiếc máy truyền tin. Quần áo tôi rách bươm, hai chúng tôi lần theo chân núi, băng rạch băng suối lần mò về lại bộ chỉ huy Tiểu đoàn, nhưng cả Tiểu đoàn đã rút đi lúc nào không biết. Tôi và Khai chạy bộ về bộ chỉ huy Lữ đoàn nhưng không còn một dấu vết gì của bộ chỉ huy. Chúng tôi đi suốt đêm trên quốc lộ 21. Sáng sớm hôm sau tôi bắt gặp lại đơn vị. Tiểu đoàn chúng tôi đang tái phối trí. Cảnh tượng lúc ấy rất ngổn ngang, cả Lữ đoàn càng ngày càng bị dồn lại một khúc tại đèo Phụng Hoàng trên quốc lộ 21. Nơi đây tôi gặp lại Huỳnh văn Xen, người bạn cùng khóa 4/71 An Lộc. Xen đang là sĩ quan ban ba. Xen cho biết, tình hình tệ lắm, tiền thối lương nan. VC bố trí quân ở Dục Mỹ, không cho Lữ đoàn rút, một mặt đưa xe tăng từ BMT tràn xuống ép Lữ đoàn dù lại ngay giữa quốc lộ mà hai bên đều là núi (Huỳnh văn Xen hiện đang sống tại Sài Gòn).

Đêm ấy, tôi được giao cho một trung đội mới, nơi tôi gặp Hạ sĩ Hùng, và giữa đêm tôi nhận lệnh dẫn trung đội đi mở đường máu cùng với một vài trung đội khác. Không mở đường máu được, sáng sớm tôi dẫn trung đội về lại bộ chỉ huy Lữ đoàn. Lúc này tình trạng vô cùng hỗn loạn. Từ Khánh Dương, xe tăng của VC đang tràn xuống, đường rút về Dục Mỹ thì bị chặn, các Tiểu đoàn tác chiến và Tiểu đoàn pháo cùng với quân xa kẹt giữa quốc lộ 21, hai bên núi thì VC bắt đầu pháo xuống. Tôi bị thương nhẹ ở đầu gối vì miếng đạn pháo kích của địch, bám sát núp sau những bánh xe GMC. Lữ đoàn 3 Dù kẹt giữa một lòng chảo, mạnh ai nấy tuôn chạy vào rừng. Tôi thấy một sĩ quan cao cấp của Tiểu đoàn pháo binh ra lệnh hạ nòng pháo để bắn trực chỉ. Tôi lạc mất đơn vị từ đó.

Từ lúc tuôn chạy vào rừng, Hùng theo tôi sát cánh. Chúng tôi len lỏi trong rừng, dọc theo quốc lộ 21, đi về hướng Ninh Hòa, Nha Trang. Lúc đi xuyên quân trường Đồng để ra quốc lộ, chúng tôi nhập chung với một số lính khoảng hơn hai mươi người đủ loại binh chủng. Đang đi, từ xa tôi thấy vài người lính trong quân phục địa phương quân mang bảng tên trắng, lấp ló trong bụi cây nhìn chúng tôi. Hai cái đầu ló ra vừa nói lớn vừa ra hiệu bằng tay, “bỏ súng xuống rồi đi qua.” Cả đám chúng tôi dừng lại, có người nói nhỏ, coi chừng VC. Nhưng rồi vài người lính đi đầu quay lại nói với chúng tôi, cứ bỏ súng xuống rồi đi qua. Trong lúc cả đám đang cãi nhau, từ bụi rậm tôi thấy một người lính mặc đồ địa phương quân với bảng tên trắng, nhô đầu ra, rõ ràng hắn đang đội một cái nón cối. Phản ứng không suy nghĩ, tôi hét lớn “Việt cộng,” rồi quay lưng bỏ chạy. Đạn bắn theo tôi như mưa.

Nhớ lại, thật giống như những phim chiến tranh của Mỹ. Tôi mặc, cứ chạy. Đạn bắn vèo vèo bên tai. Đạn bắn vèo vèo xuống đất, xối cả bụi. Mặc, trước mặt tôi không xa là bìa

rừng rồi, phải chạy thật nhanh vào đây. Chỉ còn vài mét vào được bìa rừng, tôi nghe một tiếng “cốc” khô khan, làm chấn động cả đầu, đến nỗi làm cho cổ tôi tự động rụt xuống rất mạnh. Vừa lúc ấy thì tôi đã chui được vào rừng. Nhìn lại tôi thấy Hùng đang ở sau lưng tôi. Tôi thở hổn hển, đứng lại. Hùng bảo “chạy tí nữa đi ông, chỗ này còn gần tụi nó quá.” Tôi chạy theo Hùng. Chưa đầy vài phút tôi đứng lại, nói với Hùng “Tao mệt quá rồi không còn chạy nổi nữa.” Trước mặt tôi là một vũng nước nhỏ đầy cả bùn. Tôi lấy cái nón nhựa ra vục vào đây để lấy nước uống vì quá khát. Lúc kéo cái nón nhựa lên, hai dòng nước chảy ra từ hai cái lỗ trên nón nhựa. Thì ra VC đã bắn vào đầu tôi, nhưng may quá viên đạn xuyên thủng khoảng trống giữa đỉnh nón nhựa và mấy dây đai bắt chéo để đỡ cho đầu không đụng được đỉnh nón nhựa. Thấy như thế, Hùng liền bảo tôi, “chạy tiếp đi ông, mình có Đức Mẹ che chở rồi, chạy tiếp đi.” Tôi vừa chạy vừa đi bộ chứ không còn chạy nổi nữa. Một chốc tôi nói với Hùng, “mày đi đi, tao đi hết nổi rồi,” và tôi ngồi xuống, đầu dựa vào một gốc cây. Trong lúc nhắm mắt, tôi nghe tiếng Hùng bên tai “Kính mừng Maria đầy ơn phước.....” Tiếng cầu kinh ấy cho đến hôm nay tôi vẫn còn nhớ, và chắc sẽ chẳng bao giờ quên được. Nếu ở một không gian hay một thời gian nào khác chắc là tôi sẽ cự nự Hùng rồi.

Tôi có tin gì đâu mà Hùng cứ lái nhái bên tai mãi thế. Nhưng trong hoàn cảnh này thì mày muốn đọc kinh gì cứ đọc. Tao nhắm mắt ngủ một giấc là xong! Làm sao bảo tôi tin Chúa hay Đức Mẹ được. Lúc biết bồ bịch, thú thật tôi khoái em nào theo đạo Thiên Chúa, để mình được đến nhà thờ đưa đón. Tình yêu ở nhà thờ có cái vẻ Tây phương và lãng mạn nên thấy hay hay vậy thôi, chứ làm gì có cái chuyện tôi tin vào Chúa hay Đức Mẹ. Tôi không còn biết phương hướng gì lúc đó cả, trên tay chẳng có một vũ khí hay địa bàn gì cả. Chung quanh tôi chỉ là rừng. Trời bắt đầu sập tối. Hùng thúc dục tôi nên tiếp tục đi cho nhanh ra khỏi rừng hướng về quốc lộ. Hùng bảo nó biết hướng rành rẽ, cứ đi theo nó. Mà nó đi như một tay du kích thú thật, tôi chỉ việc đi theo. Lúc tối hẳn, tôi bảo cần nghỉ và hai đứa nằm xuống dưới một gốc cây. Hùng vẫn một tay với râu chuối hạt, miệng thì thầm cầu kinh “Kính mừng Maria đầy ơn phước....” Đêm ấy hai chúng tôi mò mẫm ăn những lá và trái cây rụng cho đỡ đói. Tôi còn nhớ vị của trái rụng, chát lấm. Giữa đêm, lúc trời tối đen như mực, tôi giật mình thức giấc, trước mặt, một người đàn bà trong trang phục toàn màu trắng, đang ngồi trước mặt, nhìn tôi bằng cặp mắt rất từ bi. Tôi có rợn da gà, nhưng nghĩ lại thì chắc vì Hùng lâm râm đọc kinh hoài nên mình bị nhập tâm. Trời vừa sáng, chúng tôi lại tiếp tục đi và dĩ nhiên tôi như một người đang bám sát theo chân một thằng du kích VC.

Đến trưa, chúng tôi bắt đầu nghe tiếng xe chạy. Tít xa tôi thấy vài căn nhà tranh nghèo nàn. Kinh hoàng nhất là cờ của VC bay trên các nóc nhà. Tôi quên kể, Hùng, một tay cầm râu chuối, nhưng một tay thì nó vẫn còn một trái lựu đạn chẳng bao giờ rời. Chúng tôi cẩn thận tiến về hướng có mấy ngôi nhà. Đầu tôi lúc ấy chỉ có một câu để hỏi “mình lọt vào tay VC rồi hả Hùng?” Vẫn câu trả lời cũ rích “mình có Đức Mẹ che chở ông ạ. Ông cứ theo tôi.”

Một lúc sau, chúng tôi đến được một căn nhà tranh vách đất. Tôi và Hùng rón rén đi vào. Tôi chạm mặt một cô bé còn trẻ lắm, gương mặt hiền từ, mặc áo bà ba nâu nhạt, hơi dơ. Tóc cô bé dài nhưng kẹp dọc theo lưng. Cô nhìn hai chúng tôi. Hùng trợn mắt, tay đưa ra trái lựu đạn chĩa vào mặt cô bé. “Có gì ăn không?” Hùng hỏi. Tôi vội khoác tay Hùng xuống, tiến về phía cô gái. “Em có gì cho tụi anh ăn không, tụi anh đói quá.” Tôi hỏi. Cô bé nhìn chúng tôi như không có một vẻ gì ngạc nhiên cả. Mặt cô bé cũng chẳng có một dấu hiệu gì là sợ hãi. Cô thân nhiên đi vào sau nhà, vài phút sau mang ra cho chúng tôi một nồi com vẫn còn nóng và một nồi cá kho khô. Tôi và Hùng ăn no nê. Tôi cảm ơn cô bé. Hai chúng tôi lại lên đường. Đi khoảng vài giờ chúng tôi đến một ngôi làng, tôi thấy cờ đỏ treo khắp nơi. Tôi nói nhỏ với Hùng “mình lột vô tay VC rồi Hùng ơi.” Hùng thúc tôi và nói “ông đừng lo, mình có Đức Mẹ che chở.” Đúng vào lúc ấy, chúng tôi thấy VC khắp nơi, nhưng chỉ toàn du kích vì không có ai mặc áo quần lính chính quy cả. Một nữ du kích chặn tôi lại, hỏi “mấy anh là lính thằng Thiệu hả?” Hai chúng tôi nhìn nhau, vì cả hai thằng đều mặc quân phục nhảy dù. Có lẽ hỏi cho có hỏi, những người lính du kích quay đi lo việc khác. Hùng nhanh nhẩu nói với tôi, “tôi đi nghe ông, ông đi một tí là ra đường cái, ông có Đức Mẹ che chở, đừng lo.” Hùng đi thật nhanh, chốc lát đã mất dạng sau những ngôi nhà và các lùm cây. Sau khi không thấy VC chung quanh nữa, tôi vội đi theo hướng của Hùng, trong đầu chẳng có gì để suy nghĩ, nhưng thần thờ, vì chẳng biết bây giờ mình phải đi đâu.

Đó là lần đầu tiên Hùng đã giới thiệu Đức Mẹ với tôi. Mấy ngày theo sát chân nhau, anh đã trao cho tôi một bài kinh mà cho dù có mấy đi nữa, tôi cũng không thể nào quên được bài kinh kính mừng ấy, cho dù đã hơn 40 năm qua.

*Huệ Quang (Ngô Nhật Tân)*

